

Số: 08/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Ngọc B**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 11, khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh V Long.

Bị đơn: Anh **Võ Tấn V**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 11, khóm Đông Thuận, phường Đông Thuận, thị xã Bình Minh, tỉnh V Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **16 tháng 01** năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **16 tháng 01** năm **2024**

là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Phạm Ngọc B với bị đơn Võ Tấn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phạm Ngọc B và anh Võ Tấn V thống nhất để cháu Võ Vũ N, sinh ngày 23/8/2012 và Võ Thiên T, sinh ngày 30/3/2023 cho chị Ngọc B được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Võ Tấn V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Ngọc B chưa yêu cầu anh Võ Tấn V cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phạm Ngọc B và anh Võ Tấn V thống nhất không yêu cầu.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Ngọc B và anh Võ Tấn V thống nhất để chị B nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà **chị B** đã nộp theo Biên lai thu số **0012413 ngày 16/01/2024** của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, **chị B** được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh V Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- UBND xã Mỹ Thuận,
huyện Bình Tân, V Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Toàn